

Ảnh hưởng của quy mô hoạt động đến hiệu quả kinh doanh: bằng chứng thực nghiệm từ các ngân hàng thương mại Việt Nam

Lý Hoàng Anh⁽¹⁾ • Lương Thị Thu Thủy⁽²⁾

Ngày nhận bài: 27/7/2017 | Biên tập xong: 02/8/2017 | Duyệt đăng: 10/8/2017

TÓM TẮT: Bài nghiên cứu phân tích tác động của quy mô hoạt động đến hiệu quả kinh doanh (HQKD) của 24 ngân hàng thương mại (NHTM) tại Việt Nam trong giai đoạn 2000-2015, nguồn dữ liệu được thu thập từ Bankscope với kỹ thuật xử lý dữ liệu bằng S-GMM. Kết quả nghiên cứu cho thấy quy mô hoạt động có tác động tích cực đến HQKD của các NHTM tại Việt Nam. Đồng thời, kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra rằng, lạm phát và tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ có mối quan hệ nghịch chiều với HQKD. Ngược lại, các biến tỷ lệ dư nợ tín dụng trên tổng vốn huy động, tỷ lệ vốn chủ sở hữu trên tổng tài sản, thời gian hoạt động của ngân hàng, tỷ lệ sở hữu nhà nước và tốc độ tăng trưởng kinh tế có tác động thuận chiều với HQKD của các NHTM tại Việt Nam.

TỪ KHÓA: quy mô hoạt động, hiệu quả kinh doanh, ngân hàng thương mại, S-GMM

1. Giới thiệu

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế diễn ra mạnh mẽ như hiện nay, việc mở cửa đối với lĩnh vực tài chính - ngân hàng là xu hướng phát triển tất yếu. Trước xu thế đó, những năm gần đây, Việt Nam đang tăng cường hội nhập ngày càng sâu rộng với khu vực và thế giới thông qua việc ký kết các hiệp định FTA, AEC, TPP... Đó cũng là những thách thức lớn nhưng cũng là cơ hội cho hệ thống ngân hàng Việt Nam hoạt động theo hướng vững mạnh, hiệu quả và lành mạnh hơn, hỗ trợ tối ưu cho sự phát triển và tăng trưởng nền kinh tế nước nhà. Thực tiễn cho thấy, quá trình hội nhập thực sự đã và đang tạo động lực thúc đẩy cho các ngân hàng phát triển. Trong bối cảnh đó, hoạt động sáp nhập và mua lại ngân hàng được xem là một giải pháp mang lại nhiều lợi

ích nhằm củng cố địa vị của các ngân hàng trên thị trường; bảo vệ, mở rộng thị phần, tiết kiệm chi phí, tối đa hóa tài sản của cổ đông và hạn chế được nguy cơ phá sản. Vì vậy, hoạt động sáp nhập và mua lại ngân hàng là biện pháp mà các nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam vận dụng để xây dựng hệ thống tài chính ổn định nhằm tránh đổ vỡ và nâng cao khả năng cạnh tranh.

⁽¹⁾ **Lý Hoàng Anh** - Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM; Số 36 Tôn Thất Đạm, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh; **Email:** anhhlh@buh.edu.vn.

⁽²⁾ **Lương Thị Thu Thủy** - Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM; Số 36 Tôn Thất Đạm, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh; **Email:** thuytlt@buh.edu.vn.